

Số: 70/2022/QĐST-VDS

C, ngày 26 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Về việc yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

T phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Bùi Trung Hiến**

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên họp: Bà **Võ Thị Nhu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận C, T phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 66/2022/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số: 27/2022/QĐST-VDS ngày 09 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990. Địa chỉ: khu vực T, phường P, quận C, T phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Mai Thị N**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số 51A3, khu vực T, phường P, quận C, TP. Cần Thơ.

- Ông **Lê Minh T**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số 43/6, đường 18, khu phố 5, phường Linh Trung, TP. Thủ Đức, T phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời khai của ông Nguyễn Văn T thể hiện: Từ năm 2021 đến năm 2022 ông có chung sống như vợ chồng với bà Mai Thị N. Sau đó bà N có thai và sinh ra cháu Nguyễn Tấn T (nam), sinh ngày 13/5/2022. Thời điểm ông chung sống với bà N thì bà N còn tồn tại quan hệ hôn

nhân hợp pháp với ông Lê Minh T nhưng đã ly thân. Ông T và bà N ly hôn vào tháng 5 năm 2022. Căn cứ vào kết quả giám định AND số KQ2205104 ngày 06/10/2022 của Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền- chi nhánh phía nam thì ông và cháu Nguyễn Tấn T có quan hệ huyết thống Cha-Con. Do đó ông yêu cầu Tòa án nhân dân quận C xác định ông là cha ruột của cháu Nguyễn Tấn T (nam), sinh ngày 13/5/2022. Mục đích yêu cầu là để làm thủ tục đăng ký khai sinh và các giấy tờ sau này của cháu T.

* Theo lời khai của bà Mai Thị N thể hiện: Bà N thừa nhận từ năm 2021 đến năm 2022 bà có chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Văn T. Thời điểm này bà vẫn còn tồn tại quan hệ hôn nhân với ông Lê Minh T nhưng vợ chồng có mâu thuẫn, sống ly thân và đang làm thủ tục ly hôn. Đến tháng 5 năm 2022 bà và ông T ly hôn theo quyết định số 1703/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân T phố Thủ Đức, T phố Hồ Chí Minh. Khi chung sống với ông T thì bà N có sinh một con trai là Nguyễn Tấn T (nam), sinh ngày 13/5/2022. Căn cứ vào kết quả giám định AND số KQ2205104 ngày 06/10/2022 của Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền- Chi nhánh phía Nam thì ông T và cháu Nguyễn Tấn T có quan hệ huyết thống Cha-Con. Do đó ông T yêu cầu Tòa án nhân dân quận C xác định ông Nguyễn Văn T là cha ruột của con là Nguyễn Tấn T thì bà cũng thống nhất với yêu cầu này của ông T.

* Theo lời khai của ông Lê Minh T trình bày: Ông và bà Mai Thị N là vợ chồng nhưng chung sống một thời gian thì T sinh mâu thuẫn. Vào năm 2021 đến năm 2022, ông và bà N đã ly thân. Bà N có chung sống với ông Nguyễn Văn T và có một con trai là Nguyễn Tấn T (nam), sinh ngày 13/5/2022. Ông và bà N đã ly hôn vào tháng 5 năm 2022. Căn cứ vào kết quả giám định AND số KQ2205104 ngày 06/10/2022 của Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền- Chi nhánh phía Nam thì ông T và cháu Nguyễn Tấn T có quan hệ huyết thống Cha-Con. Do đó ông T yêu cầu Tòa án nhân dân quận C xác định ông Nguyễn Văn T là cha ruột của Nguyễn Tấn T. Ông thống nhất với yêu cầu này của ông T. Không có ý kiến gì thêm. Vì bận đi làm ở xa không tiện tham gia vụ việc nên ông yêu cầu Tòa án nhân dân quận C giải quyết vụ việc vắng mặt ông.

Ông T, bà N và ông T đều có đơn yêu cầu Tòa án xin giải quyết vắng mặt.

* Ý kiến T biểu của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ việc đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, không T hiện vi phạm nên không có kiến nghị.

- Về nội dung: Qua xem xét T liệu chứng cứ có trong hồ sơ đủ cơ sở đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận C nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn T có địa chỉ cư trú tại 51A3, khu vực T, phường P, quận C, T phố Cần Thơ yêu cầu xác định cháu Nguyễn Tấn T là con ruột của ông. Đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận C nên việc Tòa án nhân dân quận C thụ lý, giải quyết xác định quan hệ pháp luật là: “Yêu cầu xác định cha cho con” là đúng theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 và Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Do người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ông Nguyễn Văn T chung sống như vợ chồng với bà Mai Thị N từ đầu năm 2021 đến ngày 13 tháng 5 năm 2022 thì bà N sinh một con trai là Nguyễn Văn T. Giai đoạn chung sống với ông T thì bà N vẫn còn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp với chồng là ông Lê Minh T. Ngày 18 tháng 5 năm 2022 bà N và ông T ly hôn theo quyết định số 1703/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân T phố Thủ Đức, T phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “1. Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng.

Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân.

Con sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn và được cha mẹ thừa nhận là con chung của vợ chồng.

2. Trong trường hợp cha, mẹ không thừa nhận con thì phải có chứng cứ và phải được Tòa án xác định.” Như vậy thời điểm bà N mang thai và sinh con là thời gian còn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp với ông T. Tuy nhiên, theo lời trình bày của bà N và ông T đều thừa nhận ông bà đã ly thân từ năm 2021 và thời gian này bà N đang chung sống với ông T. Ngoài ra ông T cũng không thừa

nhận cháu Nguyễn Văn T là con của mình. Theo kết quả phân tích AND số KQ2205104 ngày 06/10/2022 của Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền-Chi nhánh phía Nam thì ông T và cháu Nguyễn Tấn T có quan hệ huyết thống Cha-Con. Do đó đối chiếu kết quả phân tích AND với lời khai của các đương sự trong vụ việc là hoàn toàn phù hợp nên có căn cứ xác định ông Nguyễn Văn T là cha ruột của cháu Nguyễn Tấn T. Vì vậy yêu cầu của ông T là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 2, 3 Điều 367, 369, 370, 371, 372, 376 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 88, 89, 90 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 19/8/1990.

2. Tuyên bố: Ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 19/8/1990. Số CCCD: 038090052607. Nơi thường trú: Thôn Trung Tiên, xã Hoàng Quỳ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi sinh sống: Số 51A3, khu vực T, phường P, quận C, T phố Cần Thơ là cha ruột của Nguyễn Tấn T. Giới tính: nam. Sinh ngày 13 tháng 5 năm 2022.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đ. Khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí ông T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008735 ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C T lệ phí, ghi nhận ông T đã nộp xong.

4. Ông Nguyễn Văn T hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân quận C có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân T phố Cần Thơ có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. C;
- Chi cục THA Q. C;
- Lưu HS.

Bùi Trung Hiến